

Bình Phước, ngày 23 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động và thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2021 và mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, cụ thể như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021:

1.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

| TT | Chỉ tiêu chủ yếu | ĐVT | Kế hoạch Năm 2021 | TH năm 2021 | Tỷ lệ % TH năm 2021 so với | |
|----|----------------------------|----------------|-------------------|-------------|----------------------------|--------------|
| | | | | | KH 2021 | cùng kỳ 2020 |
| 1 | Sản lượng điện thương phẩm | Tr.kWh | 224 | 230 | 103% | 140% |
| 2 | Sản lượng nước sạch | m ³ | 651.900 | 798.161 | 122% | 106% |
| 3 | Giá trị SXKD | Tr.đồng | 262.824 | 261.641 | 100% | 133% |
| 4 | Doanh thu | Tr.đồng | 239.385 | 238.332 | 100% | 133% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 118.323 | 119.603 | 101% | 198% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đồng | 94.658 | 95.465 | 101% | 183% |
| 7 | Nộp NSNN | Tr.đồng | 70.496 | 71.679 | 102% | 160% |
| 8 | Tổng nợ phải trả | Tr.đồng | 118.568 | 132.109 | | |
| 9 | Tổng nợ phải thu | Tr.đồng | 35.677 | 56.535 | | |
| 10 | Giá trị đầu tư phát triển | Tr.đồng | 3.458 | 923 | | |

1.2. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện năng và nước sạch:

*** Về sản xuất kinh doanh điện năng:**

- Sản lượng điện đạt 230 Tr.kWh, đạt 103% kế hoạch năm, tăng 40% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu điện là 228.439 triệu đồng, đạt 99% kế hoạch năm và tăng 34% so với cùng kỳ năm trước.

- Lợi nhuận trước thuế là 116.238 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch năm, tăng 102% so với cùng kỳ năm trước.

*** Về sản xuất kinh doanh nước sạch:**

Hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch của Công ty tiếp tục ổn định và đạt hiệu quả cao, cụ thể như sau:

- Sản lượng nước sạch đạt 798.161 m³, đạt 122% kế hoạch năm, tăng 6% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu nước sạch đạt 8.746 triệu đồng, đạt 119% kế hoạch năm, tăng 6% so với cùng kỳ năm trước.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 3.219 triệu đồng, đạt 168% kế hoạch năm, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước.

1.3. Công tác tài chính:

Tình hình tài chính của Công ty còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên, Công ty đã thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ, huy động vốn, chủ động lập kế hoạch dòng tiền nên cơ bản đảm bảo cân đối đủ dòng tiền trả nợ ngân hàng, thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và phục vụ SXKD. Đây là sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của Ban điều hành và CBCNV phòng ban nghiệp vụ trong Công ty.

- Tình hình công nợ tại thời điểm 31/12/2021:

+ Tổng nợ phải thu là 56.535 triệu đồng.

(là các khoản phải thu khách hàng đối với tiền điện, tiền nước sạch chưa đến kỳ thanh toán, IDICO-SHP luôn thường xuyên theo dõi và thu nợ đúng hạn).

+ Tổng nợ phải trả là 132.109 triệu đồng.

(là khoản phải trả IDICO, Ngân hàng Vietinbank Bình Phước, cổ tức).

+ 100% các khoản công nợ đều được đối chiếu, kiểm tra cụ thể, rõ ràng nên hiện tại IDICO-SHP không có công nợ phải thu khó đòi và nợ mất khả năng thanh toán.

- Trong năm 2021, IDICO-SHP đã chủ động vay vốn lưu động Ngân hàng địa phương với lãi suất hợp lý để chi trả các chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo dòng tiền không bị thiếu hụt.

1.4. Công tác nhân sự:

- Tính đến ngày 31/12/2021, tổng số lao động là 69 người *(gồm 52 nam, 17 nữ)*, cụ thể:

+ Lao động gián tiếp : 20 người.

+ Lao động trực tiếp : 49 người.

- Số lượng nhân sự hiện đáp ứng nhu cầu công việc của Công ty.

1.5. Công tác đầu tư:

- Quy hoạch các dự án Nhà máy điện mặt trời Srok Phu Miêng:

+ Công ty đã ký kết hợp đồng với các đơn vị tư vấn để lập hồ sơ bổ sung quy hoạch các dự án điện mặt trời Srok Phu Miêng bao gồm: Dự án điện mặt trời công suất 49MWp khu vực đầu mối và một phần vùng bán ngập lòng hồ thủy điện Srok Phu Miêng; dự án điện mặt trời Srok Phu Miêng giai đoạn 2 công suất 125MWp; dự án điện mặt trời Srok Phu Miêng giai đoạn 3 công suất 400MWp tại vùng bán ngập lòng hồ thủy điện Srok Phu Miêng vào quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia (Quy hoạch điện VIII).

+ Các dự án điện mặt trời nêu trên đã được UBND tỉnh Bình Phước thông qua và có Văn bản trình Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công Thương bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quy hoạch điện VIII).

+ Tuy nhiên, hiện nay chủ trương và chính sách của Nhà nước về phát triển năng lượng mặt trời sau thời điểm 31/12/2020 chưa được ban hành nên chưa có cơ sở để thực hiện các thủ tục tiếp theo.

1.6. Công tác khác:

- Công ty đã thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, trang bị đầy đủ dụng cụ kỹ thuật an toàn, thiết bị phòng cháy chữa cháy, đồ bảo hộ lao động, thực hiện tốt công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy.

- Công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, công tác đảm bảo an toàn đập, công tác phòng cháy chữa cháy, công tác điều tiết hồ chứa: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, Thỏa ước lao động tập thể và giải quyết kịp thời những kiến nghị của Người lao động.

- Công ty luôn nộp đầy đủ số tiền BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động, thanh toán đầy đủ chế độ ốm đau, thai sản, ... và luôn chú trọng nâng cao đời sống của CBNV.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp NSNN theo quy định.

- Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid 19 tại đơn vị theo các quy định của Chính Phủ, các Bộ ngành có liên quan, của địa phương đồng thời có tăng cường thêm một số biện pháp phòng, chống dịch tại đơn vị để đảm bảo sức khỏe cho CBNV và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn.

2. Thuận lợi và khó khăn:

*** Thuận lợi:**

- Mùa mưa năm 2021 kết thúc muộn giúp sản lượng điện quý 4/2021 tăng 38% so với kế hoạch, giúp Công ty tăng sản lượng điện và hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Có sự đoàn kết, nhất trí cao trong Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty về định hướng, mục tiêu SXKD của đơn vị tạo thành một sức mạnh tập thể, khắc phục khó khăn để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

- Công tác quản lý kỹ thuật được coi trọng nên tình trạng máy móc, thiết bị tin cậy, vận hành ổn định, không xảy ra các sự cố kỹ thuật nghiêm trọng trong năm.

- Ban điều hành tiếp tục chủ động kiểm soát và tiết giảm chi phí SXKD, tăng cường chạy máy giờ cao điểm, đặc biệt là đảm bảo các tổ máy hoạt động với thời gian, công suất tối đa trong cao điểm mùa mưa (tháng 8,9,10).

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ kịp thời của các cổ đông lớn (*Tổng công ty IDICO, Công ty TNHH Năng lượng REE*) trong quá trình triển khai các mặt hoạt động, đồng thời Công ty cũng luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ kịp thời của các cơ quan ban ngành, Trung ương và địa phương.

- Mọi quan hệ hợp tác tốt đẹp giữa Công ty với các đối tác khách hàng: Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia (A0), Công ty Mua bán điện (EPTC), NM xi măng Bình Phước nên hồ sơ thanh toán tiền điện, tiền nước sạch thuận lợi và kịp thời.

- Dư nợ vay dài hạn giảm nên chi phí tài chính giảm 45% so với cùng kỳ năm

606
CỔ
CỔ
THỦ
K P
ID
NG

trước.

- Đội ngũ CBNV có trình độ, có năng lực, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, không ngừng học hỏi và quyết tâm khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Công tác phòng chống dịch Covid-19 kiên quyết, kịp thời nên nói chung không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động SXKD của Công ty và đời sống, sức khỏe của Người lao động.

*** Khó khăn:**

- Sản lượng điện 6 tháng đầu năm 2021 thấp, chỉ đạt 60 Tr.kWh, đạt 27% kế hoạch năm, giảm 15% so với kế hoạch 6 tháng đầu năm 2021, giảm 3% so với cùng kỳ năm trước do trữ lượng nước trong các hồ chứa trên bậc thang Sông Bé thấp vì ảnh hưởng của tình hình hạn hán năm 2020, mùa mưa đến muộn nên sản lượng tháng đầu quý 3 thấp hơn so với bình quân nhiều năm.

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhu cầu phụ tải trên toàn hệ thống suy giảm, đồng thời do cơ cấu nguồn năng lượng tái tạo trên hệ thống tăng đột biến dẫn đến việc chạy máy vào giờ cao điểm gặp khó khăn nhất là những ngày nghỉ cuối tuần và ngày lễ. Vì vậy giá bán điện bình quân (chưa bao gồm thuế phí) năm 2021 giảm 6% so với cùng kỳ năm trước (năm 2021 là 839 đồng/kWh, cùng kỳ năm 2020 là 888 đồng/kWh).

- Năm 2021, áp lực trả nợ đối với IDICO-SHP vẫn còn lớn, Công ty gặp khó khăn trong việc cân đối dòng tiền để trả các khoản nợ đến hạn, nộp thuế vào NSNN và trả cổ tức cho cổ đông. Tính đến ngày 31/12/2021, Công ty còn thiếu hụt dòng tiền để trả nợ gốc đến hạn và trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông lớn (số tiền thiếu hụt năm 2021 phải trả trong năm 2022 là 46 tỷ đồng và trả trong năm 2023 là 30 tỷ đồng).

- Về đầu tư phát triển: Do chủ trương, chính sách của Nhà nước về phát triển năng lượng mặt trời chưa đồng bộ nên chưa có cơ sở để thực hiện các thủ tục đầu tư tiếp theo

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Kế hoạch SXKD năm 2022:

1.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

| TT | Chỉ tiêu chủ yếu | ĐVT | TH Năm 2021 | Kế hoạch Năm 2022 | Tỷ lệ % KH2022/TH2021 |
|----|----------------------------|----------------|-------------|-------------------|-----------------------|
| 1 | Sản lượng điện thương phẩm | Tr.kWh | 230 | 224 | 97% |
| 2 | Sản lượng nước sạch | m ³ | 798.161 | 706.000 | 88% |
| 3 | Doanh thu | Tr.đồng | 238.332 | 195.886 | 82% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 119.603 | 77.519 | 65% |
| 5 | Thuế TNDN | Tr.đồng | 24.138 | 15.504 | 64% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đồng | 95.465 | 62.016 | 65% |
| 7 | Nộp NSNN | Tr.đồng | 71.679 | 58.229 | 81% |
| 8 | Giá trị đầu tư phát triển | Tr.đồng | 923 | 1.767 | 191% |

*** Cơ sở xây dựng kế hoạch:**

Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021, giá bán điện theo Hợp đồng mua bán điện đã ký áp dụng từ năm 2022, kế hoạch bảo dưỡng định kỳ thiết bị của 02 tổ máy và năng lực máy móc thiết bị của đơn vị, IDICO-SHP đã xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 (Theo đó, kế hoạch sản lượng điện thương phẩm năm 2022 được xây dựng là 224 Tr.kWh (bằng sản lượng điện thương phẩm bình quân theo thiết kế), năm 2022 giá bán điện theo Hợp đồng mua bán điện có điều chỉnh giá điện bình quân (chưa bao gồm thuế phí) thấp hơn 18% so với năm 2021 nên doanh thu và lợi nhuận kế hoạch năm 2022 giảm so với năm 2021).

1.2. Công tác đầu tư:

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục bổ sung quy hoạch các dự án điện mặt trời: dự án điện mặt trời công suất 49 MWp khu vực đầu mối và một phần vùng bán ngập lòng hồ thủy điện Srok Phu Miêng; dự án điện mặt trời Srok Phu Miêng 2 công suất 125 MWp, dự án điện mặt trời Srok Phu Miêng giai đoạn 3 công suất 400 MWp tại vùng bán ngập lòng hồ thủy điện Srok Phu Miêng vào quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia và nghiên cứu các phương án khả thi chuẩn bị cho các giai đoạn tiếp theo.

- Nghiên cứu, khảo sát, lập báo cáo tiền khả thi DA nâng công suất và mạng lưới cung cấp nước của nhà máy nước Bình Phước -IDICO giai đoạn 2 theo quy hoạch được UBND Tỉnh Bình Phước phê duyệt.

1.3. Giải pháp thực hiện kế hoạch:

*** Công tác vận hành Nhà máy điện, Nhà máy nước:**

- Tổ chức quản lý vận hành Nhà máy điện, Nhà máy nước an toàn, hiệu quả.
- Điều tiết hồ chứa hợp lý, chạy máy tập trung vào các giờ cao điểm và giờ bình thường để mang lại doanh thu cao nhất.

- Đội ngũ nhân viên kỹ thuật của Công ty luôn đảm bảo có mặt 24/24 để xử lý các tình huống sự cố hoặc hư hỏng có thể xảy ra, hạn chế đến mức thấp nhất số giờ ngừng máy do sự cố.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, thực hiện tốt công tác bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ các tổ máy đúng kế hoạch, đảm bảo tiến độ, chất lượng, tiết kiệm chi phí.

*** Công tác tài chính:**

- Tăng cường công tác quản lý chi phí, giá thành sản phẩm nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Thường xuyên theo dõi để thu hồi công nợ, lập kế hoạch cân đối dòng tiền nhằm đảm bảo trả nợ gốc, trả lãi đúng hạn cho các Ngân hàng, nộp thuế vào NSNN và phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

*** Công tác tổ chức nhân sự:**

- Xây dựng bộ máy quản lý điều hành với cơ cấu hợp lý, tập trung vào ngành nghề sản xuất kinh doanh chính như: Sản xuất, kinh doanh điện năng; sản xuất, kinh doanh nước sạch.

- Tiếp tục sắp xếp, bố trí, luân chuyển lao động thuộc các Phòng ban, bộ phận sản xuất trực thuộc Công ty nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho người lao động; chú trọng công tác đào tạo để xây dựng được đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ

chuyên môn cao nhằm mục đích xây dựng Công ty trở thành một đơn vị có chuyên môn cao về quản lý, vận hành nhà máy điện, nhà máy xử lý nước sạch.

2. Định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2022 - 2026:

2.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

| TT | Chỉ tiêu chủ yếu | ĐVT | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 | Năm 2025 | Năm 2026 |
|----|----------------------------|----------------|-----------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------|
| 1 | Sản lượng điện thương phẩm | Tr.kWh | 224 | 224 | 224 | 224 | 224 |
| 2 | Sản lượng nước sạch | m ³ | 706.000 | 720.120 | 734.522 | 749.213 | 764.197 |
| 3 | Doanh thu | Tr.đồng | 195.886 | 196.038 | 196.251 | 196.470 | 196.695 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 77.519 | 75.320 | 79.232 | 79.435 | 77.542 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đồng | 62.016 | 60.256 | 63.385 | 63.548 | 62.034 |
| 6 | Nộp NSNN | Tr.đồng | 58.229 | 57.911 | 58.707 | 58.761 | 58.397 |
| 7 | Giá trị đầu tư phát triển | Tr.đồng | 1.767 | | 6.369 | 82.802 | 229.299 |
| 8 | Cổ tức | % | 20% Vốn điều lệ | Từ 15% Vốn điều lệ trở lên | Từ 15% Vốn điều lệ trở lên | Từ 15% Vốn điều lệ trở lên | Từ 15% Vốn điều lệ trở lên |

2.2. Định hướng kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn 2022-2026:

Cơ bản đảm bảo ổn định hoạt động SXKD của Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng (công suất 51MW) và Nhà máy nước Bình Phước - IDICO (nhà máy xử lý nước sạch công suất 5.000m³/ngày) hiện hữu.

2.3. Định hướng công tác đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2022-2026:

- Tận dụng lợi thế diện tích vùng lòng hồ và vùng bán ngập hiện Công ty đang được giao quản lý để lập quy hoạch phát triển các dự án điện mặt trời trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể:

+ Dự án Nhà máy điện mặt trời Srok Phu Miêng 49MWp tại Khu vực đầu mối và một phần vùng bán ngập lòng hồ thủy điện Srok Phu Miêng.

+ Dự án Nhà máy điện mặt trời Srok Phu Miêng giai đoạn 2 công suất 125MWp tại vùng bán ngập lòng hồ thủy điện Srok Phu Miêng.

+ Dự án Nhà máy điện mặt trời Srok Phu Miêng giai đoạn 3 công suất 400MWp tại vùng bán ngập lòng hồ bờ trái thủy điện Srok Phu Miêng.

- Tập trung hoàn thiện các thủ tục đầu tư và triển khai đầu tư dự án Nhà máy điện mặt trời công suất 49MWp tại khu vực đầu mối và một phần vùng bán ngập lòng hồ khi có đủ điều kiện.

- Đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy nước Bình Phước - IDICO và tuyến ống cấp nước cho địa bàn thị xã Bình Long và huyện Lộc Ninh, cụ thể như sau:

+ Giai đoạn I từ năm 2024 đến năm 2026: Nâng công suất Nhà máy nước Bình Phước - IDICO từ 5.000m³/ngày lên 20.000m³/ngày, đầu tư xây dựng tuyến ống cấp nước sạch từ Nhà máy nước đến trung tâm thị xã Bình Long và thị trấn Lộc Ninh.

+ Giai đoạn II đến năm 2030: Nâng công suất Nhà máy nước Bình Phước - IDICO lên 40.000m³/ngày.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 của Ban Giám đốc Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Trân trọng./.

Nơi nhận: ✓

- Cổ đông;
- Lưu: Hồ sơ; VPTH.



GIÁM ĐỐC


Nguyễn Thanh Hoài

Handwritten mark or signature on the right side of the page.